

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HS-PT  
Ngày: 16 – 11 – 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Bích Vân

*Các Thẩm phán:* 1/ Ông Phạm Hoàng Dũng

2/ Bà Nguyễn Thị Trang Thư

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thành Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 133/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Huỳnh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2021/HS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận C.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Phạm Huỳnh T**, sinh năm: 1994 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Khu vực D, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huỳnh S và bà Huỳnh Thị K; em ruột có 01 người sinh năm 2008; có vợ Nguyễn Thị N và có 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 20/02/2021 đến nay (*có mặt*).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Xuân T – Văn Phòng luật sư V, thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. (*có mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên Phạm Huỳnh T nảy sinh ý định cướp tài sản. Vào khoảng 14 giờ ngày 19/02/2021, T đến nhà trọ của mẹ là bà

Huỳnh Thị K ngụ đường L, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ hỏi mượn xe mô tô biển số 65B1-324.02 để đi công việc cá nhân nhưng thực tế là đi cướp tài sản. Khi mượn được xe, T xuống bếp trong nhà trọ lấy thêm 01 con dao loại dao 02 lưỡi bằng kim loại màu trắng để vào túi áo khoác đang mặc trên người rồi điều khiển xe đi trên các tuyến đường thuộc địa phận quận N tìm kiếm người có tài sản. Khi T điều khiển xe đến ngã tư nơi giao nhau giữa đường M với đường P thì phát hiện bà Trần Thị T có đeo 01 túi xách da màu đen trên vai, đang một mình điều khiển xe mô tô biển số 65B2-122.10 trên đường M hướng về đường V nên bám theo sau. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bà T điều khiển xe về đến nhà và chuẩn bị mở cửa vào nhà thì T điều khiển xe đến trước cửa, đậu xe ở lòng đường F7 rồi đi bộ lại gần định giật túi xách của bà T nhưng không được, T liền lấy con dao mang theo từ trong túi áo khoác ra đe dọa, khống chế bà T và chiếm đoạt được túi xách. Khi T chạy ra ngoài xe để tẩu thoát thì phát hiện chìa khóa xe bị rớt lại trong sân nhà bà T nên quay lại lấy thì phát hiện ông Lê Đức C ở cạnh nhà bà T đang định mở cổng đi ra nên T cầm con dao trên tay chỉ về phía ông C hăm dọa đâm ông C nếu ông C bước ra, tiếp đó T lên xe tẩu thoát.

Sau khi tẩu thoát khỏi hiện trường, T điều khiển xe đến giữa hẻm 7, đường N, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ thì dừng xe để kiểm tra số tài sản vừa cướp được, T lấy khoản 2.500.000 đồng cùng 01 điện thoại di động loại Iphone 12 Pro Max cất giữ, còn lại 03 chiếc bông tai bằng kim loại màu vàng và 30USD T để lại trong túi xách. Tiếp đó, T điều khiển xe về nhà trọ của bà K rồi để lại túi xách, con dao và xe mô tô biển số 65B1-324.02; riêng điện thoại Iphone 12 Pro Max T mang đi cầm cố tại tiệm cầm đồ HK 2 được số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, T đi về nhà cha mẹ vợ ngụ Khu vực D, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ để tắm rửa; T để lại quần áo, mũ bảo hiểm, dép và khẩu trang tại đây rồi đi xe ôm xuống gần khu vực nhà trọ bà K để chơi và tiêu xài hết số tiền vừa cướp được. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày bà K điện thoại hỏi T về chiếc túi xách thì T nói cướp được của người khác nên bà K khuyên T đi đầu thú; đồng thời, bà K cùng chồng là Phạm Huỳnh S đi chuộc lại điện thoại do T cướp được đã đem đi cầm, cùng với tài sản còn lại trong túi xách của bà T và xe mô tô biển số 65B1-324.02 đến Công an quận C giao nộp. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Huỳnh T đến Công an quận C, thành phố Cần Thơ đầu thú và giao nộp con dao đã sử dụng làm công cụ phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 12 Pro Max, màn hình 6,7 inch, ram 6GB, bộ nhớ trong 128GB, imeil sim mặt trước: 355565704660482, imeil sim mặt sau: 355565704946386 màu xanh đã qua sử dụng; 01 túi xách da hiệu Chanel, màu đen, có quai cầm đã qua sử dụng; 03 chiếc bông tai bằng kim loại màu vàng; 03 tờ đô la Mỹ (01 tờ mệnh giá 20USD và 02 tờ có mệnh giá 05USD); 01 xe mô tô hiệu Air Blade đã qua sử dụng, biển

kiểm soát: 65B1-324.02, màu đen bạc; số khung: RLHJF1805AY025220; số máy: JF27E0025993; 01 con dao hai lưỡi bằng kim loại màu trắng, có cán hình tròn dài 09cm, lưỡi dao dài 11cm, phần lưỡi phía dưới có mũi nhọn, phần lưỡi dao phía trên mũi bằng có hình răng cưa; 01 đôi dép xốp màu vàng đen, size 8, có chữ Nike bên trong, bên ngoài có chữ AIRMAX; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen, phía sau có ghi chữ “Nón Sơn” dạng mũ nửa đầu; 01 khẩu trang vải màu xanh, bên trong màu trắng xanh; 01 nón kết bằng vải màu trắng, trên nón có ghi dòng chữ “YAMAHA”, phần lưỡi trai có ghi chữ “EXCITER” màu đen; 01 áo khoác dài tay màu xanh đen, 02 tay áo mỗi bên có 03 sọc trắng dọc theo tay áo, trước ngực trái có chữ adidas, size XXL; 01 quần Jean, dạng quần dài, màu xanh bạc, phía sau thắt lưng có hình giống con bò màu trắng nền xanh, size 99, hai ống quần phía trước đầu gối có vết rách (dạng rách kiểu).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 12/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận C kết luận: 01 đôi bông tai bằng vàng có đính hột đá màu xanh (hột đá thường, không có giá trị) loại vàng 14K, trọng lượng vàng 0,46 có giá mua vào là 1.384.370 đồng; 01 chiếc điện thoại Apple loại Iphone 12 Pro Max đã qua sử dụng có giá 25.000.000 đồng; 01 túi xách bằng da màu đen đã qua sử dụng có giá 275.000 đồng; 30USD có giá 687.000 đồng.

Đối với chiếc bông màu vàng trọng lượng 0,758 chỉ, không phải là vàng thật nên không có giá trị tính thành tiền.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng, cụ thể:

Trả lại cho bà Trần Thị T 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 12 Pro Max, màn hình 6,7 inch, ram 6GB, bộ nhớ trong 128GB, imeil sim mặt trước: 355565704660482, imeil sim mặt sau: 355565704946386 màu xanh đã qua sử dụng; 01 túi xách da hiệu Chanel, màu đen, có quai cầm đã qua sử dụng; 03 chiếc bông tai bằng kim loại màu vàng; 03 tờ đô la Mỹ (01 tờ mệnh giá 20USD và 02 tờ có mệnh giá 05USD).

Trả lại cho ông Phạm Huỳnh S 01 xe mô tô hiệu Air Blade đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 65B1-324.02, màu đen bạc; số khung: RLHJF1805AY025220; số máy: JF27E0025993.

Đối với Mai Hoàng K là chủ tiệm cầm đồ HK 2 đã nhận cầm điện thoại Iphone 12 Pro Max của Phạm Huỳnh T nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên chưa đủ cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tại bản án số 52/2021/HS-ST ngày 01/9/2021, Tòa án nhân dân quận C đã quyết định:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Huỳnh T 07 (bảy) năm tù

về tội cướp tài sản.

Ngoài ra, bản án còn quyết định phân xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/9/2021 bị cáo Phạm Huỳnh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt vì gia đình bị cáo gặp khó khăn do mất việc, vợ bị cáo hiện đang chăm sóc con còn rất nhỏ nên chưa có thu nhập; bị cáo nhất thời thiếu suy nghĩ, bị cáo đã đầu thú và thành khẩn khai báo, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng.

Bào chữa cho bị cáo, luật sư Nguyễn Xuân T cho rằng bị cáo chỉ sử dụng dao nhằm mục đích tẩu thoát, ý chí của người bị hại không bị tê liệt từ hành vi của bị cáo nên hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội Cường đoạt tài sản, đề nghị xem xét lại tội danh đối với bị cáo. Đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là tự thú do thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa bị phát hiện, đề nghị xét thêm tình tiết giảm nhẹ do bị cáo có nhân thân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Bị cáo sử dụng giao để uy hiếp người bị hại nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Mức hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ y bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan trong vụ án.

[2] Về nội dung kháng cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết nhưng cho rằng mức án Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng nên xin được giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp đủ cơ sở xác định: Do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân, bị cáo đã nảy sinh ý định cướp tài sản. Vào ngày 19/02/2021, bị cáo đã sử dụng dao kề vào phần hông của

người bị hại, làm cho người bị hại hoảng sợ nhằm mục đích giật túi xách trên tay người bị hại. Qua định giá đã xác định được tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 29.846.370 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cướp tài sản với tình tiết định khung sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Không có cơ sở chấp nhận đề nghị của Luật sư về việc xác định lại tội danh đối với bị cáo.

[2.2] Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật tài sản của người khác nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, lại lười lao động bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo không phải đầu thú mà là tự thú vì khi thực hiện hành vi phạm tội chưa bị ai phát hiện là không có cơ sở bởi hành vi bị cáo thực hiện đã được ghi hình qua hệ thống camera an ninh, đồng thời hàng xóm của người bị hại cũng đã phát hiện và bị cáo còn đe dọa cả người này. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, phạm tội lần đầu, đã đầu thú, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, ông nội bị cáo là người có công cách mạng là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm mặc dù bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, được sự động viên của gia đình bị cáo đã đầu thú, thành thật chỉ ra nơi bị cáo cầm cố tài sản đã chiếm đoạt để gia đình kịp thời chuộc lại trả cho người bị hại cho thấy bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi bị cáo đã thực hiện. Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử có xem xét cân nhắc áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo và qua đó cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án hình sự sơ thẩm

số 52/2021/HS-ST ngày 01/9/2021 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

1/Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Huỳnh T phạm tội “Cướp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Huỳnh T 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 20/02/2021.

2/ Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

3/ Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tổ tụng quận C;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Bích Vân**